

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 38/2026/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông [Lê Văn G](#)

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiếu

Ngày 10 tháng 02 năm 2026, tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm là Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần là Trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy [số C, Thành phố Hồ Chí Minh](#), tiến hành phiên họp trực tuyến giải quyết hồ sơ thụ lý số 39/2026/TL-XLHC ngày 03/02/2026 về việc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 39/2026/QĐ-TA ngày 04 tháng 02 năm 2026 đối với:

Họ và tên: [Võ Đại P](#) - Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1986

Dân tộc: kinh, Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 5/12

Hộ khẩu thường trú: [6 P, phường C, Tp.](#)

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nhân thân: Ngày 07/11/2003 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử tù có thời hạn 03 năm về tội cướp giật tài sản

Ngày 29/4/2004 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử tù có thời hạn 06 năm về tội cướp giật tài sản. (Án tổng hợp)

Ngày 04/01/2004 Tòa án nhân dân Quận 8 xử tù có thời hạn 01 năm 06 tháng về tội trộm tài sản

Con ông: [Võ Hiền N](#) và bà Trần Thị Xê

Ông Võ Đại Phát có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Trưởng [công an phường C, Tp.](#) có ông [Phạm Quốc H](#) - là người đại diện theo ủy quyền.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tp. Hồ Chí Minh: Ông Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 28/11/2025 [Công an phường C, Tp.](#) phát hiện ông [Võ Đại P](#) nghi vấn sử dụng ma túy nên mời về trụ sở làm việc. Tại Bản tường trình ông thừa nhận mình là người nghiện ma túy. Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ban đầu của cơ sở y tế là dương tính, có sử dụng ma túy.

[Công an phường C](#) đã hoàn chỉnh lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đã thông báo cho ông [Võ Đại P](#).

[Công an phường C](#), Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông [Võ Đại P](#) tại Cơ sở cai nghiện ma túy [số C, Tp. \(Phân Trại B\)](#). Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy [số C, Tp.](#).

Người bị đề nghị trình bày: Ông [Võ Đại P](#) xác nhận mình là người nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - [Tp.](#) về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 10 – [Tp.](#) đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính ngày 28/11/2025 của [Công an phường C, Tp.](#) thì ông [Võ Đại P](#) thừa nhận mình là người nghiện ma túy. Căn cứ kết quả xét nghiệm của cơ quan y tế kết luận ông là người nghiện ma túy. Do ông [Võ Đại P](#) thực hiện hành vi vi phạm hành chính tại [phường C](#), không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định nên ông bị [Công an phường C](#), Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc theo quy định tại Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020); Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Do đó, việc áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xét thấy trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông [Võ Đại P](#) là phù hợp với quy định của pháp luật được quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, đảm bảo về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Ông [Võ Đại P](#) là người nghiện ma túy, không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không có nơi cư trú ổn định nên ông thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung

năm 2020). Bản thân ông nghiện ma túy, thời gian nghiện ma túy là gánh nặng cho gia đình và xã hội. Ông cũng thừa nhận hành vi của mình là trái với quy định của pháp luật. Do vậy, nhằm có thời gian và cai nghiện ma túy hiệu quả cho ông [Võ Đại P](#) để có cơ hội tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội sau khi cai nghiện thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông [Võ Đại P](#) theo đề nghị của [Công an phường C](#), Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết. Tòa án nhân dân khu vực 10 - [Tp.](#) căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) chấp nhận đề nghị của [Công an phường C](#).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do [Ủy ban nhân dân Thành phố H](#) thành lập đối với ông [Võ Đại P](#) tại Cơ sở cai nghiện ma túy [số C, Tp. \(Phân Trại B\)](#).

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy [số C, Tp.](#).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày ông [Võ Đại P](#) bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 28 tháng 11 năm 2025.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức cơ liên quan biết.

3. Ông [Võ Đại P](#) có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

[Công an phường C](#), Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – [Tp.](#) có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: [Công an phường C](#), Thành phố Hồ Chí Minh; Cơ sở cai nghiện ma túy [số C, Tp. \(Phân Trại B\)](#); Cơ sở cai nghiện ma túy [số C, Thành phố Hồ Chí Minh](#) có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSNDKV10-TP. HCM;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, Tp. Hồ Chí Minh (Phân Trại Bó Lá);
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, Tp Hồ Chí Minh;
- UBND phường Chánh Hưng;
- Công an phường Chánh Hưng;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Giàu

